

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **210/HS-ST**

Ngày: 19-5-2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa;

2. Ông Nguyễn Văn Năm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 253/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 231/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với:

Bị cáo: **Chu Đình K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1993, tại tỉnh Đ; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 06, tổ 11, khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Số nhà 06, tổ 11, khu phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Chức vụ, đảng phái: Không; Họ và tên cha: Chu Quang V, sinh năm 1955 (còn sống); Họ và tên mẹ: Vũ Thị T, sinh năm 1956 (còn sống); Gia đình bị cáo có 07 (bảy) chị em; Bị cáo là con út; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/12/2022, bị cáo bị bắt quả tang. Hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Do có ý định bán pháo hoa nổ để bán kiếm lời trong dịp tết nguyên đán nên Chu Đình K thông qua một người quen biết trên mạng xã hội Facebook (không rõ nhân thân, lai lịch) cho số điện thoại của người bán pháo.

Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 30/12/2022, K liên hệ qua số điện thoại để hỏi mua pháo nổ thì gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), qua trao đổi K đặt mua của người này 50 hộp pháo hoa loại 49 ống/hộp với giá 900.000đ/hộp = 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng) nhưng do K mua số lượng lớn nên người bán bớt 5.000.000đ nên chỉ phải trả 40.000.000đ và hẹn giao, nhận pháo vào khoảng 12 giờ cùng ngày tại tổ 16, khu phố H, phường P, thành phố B, Đ.

Đến 12 giờ cùng ngày, K sử dụng xe mô tô biển số 60T5-62** đến điểm hẹn gặp hai thanh niên khoảng 30-35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) đeo khẩu trang chạy xe ô tô màu trắng (không nhớ hiệu và biển số) đến giao cho K 50 hộp pháo hoa loại 49 ống/hộp pháo được đựng trong 03 bao tải màu đen, sau khi kiểm đếm số lượng đủ 50 hộp pháo hoa, K nhận pháo và đưa cho những người này số tiền 40.000.000đ, nhận tiền xong bên bán yêu cầu K xóa số điện thoại dùng để liên lạc trước đó. Khi K đang chuẩn bị chất 03 bao tải pháo lên xe mô tô biển số 60T5-62** để về nhà tại tổ 11, khu phố T, phường P, Thành phố B, Đ cất dấu thì bị công an phường P phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ niêm phong toàn bộ tang vật gồm 50 (năm mươi) hộp pháo nổ loại 49 ống/hộp, do nước ngoài sản xuất. Tại Cơ quan điều tra Chu Đình K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Vật chứng vụ án:

+ 50 (năm mươi) hộp pháo nổ loại 49 ống/hộp (đã được niêm phong có biên bản niêm phong kèm theo).

+ 01 (một) điện thoại di động của K hiệu Iphone màu đen, số Imei: 355309083750311 (máy dùng liên lạc mua pháo) chuyển xử lý cùng vụ án.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 60T5-62**, màu nho, số máy: HA08E0780727, Số khung: RLHHA08005Y780708, xe cũ đã qua sử dụng (Xe của chị gái K tên Chu Thị Thanh H đứng tên). K tự ý lấy xe mô tô để đi vận chuyển, mua bán pháo nổ mà chị H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà đã trả lại xe cho chị H.

- Tại Bản kết luận giám định số 684/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ 45 (bốn mươi lăm) khối hình hộp chữ nhật kích thước (17cm x 17cm x 10cm), bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10 cm, đường kính 2,3cm

+ 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17cm x 17cm x 10cm dài 10 cm, bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 lỗ hình tròn trụ dài tròn dài 10 cm, đường kính 2cm.

Tất cả mẫu gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát sáng ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 81,6 kg.

2. Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với người cung cấp số điện thoại cho K thông qua Facebook để liên hệ mua pháo, Cơ quan điều tiếp tục xác minh xử lý sau.

- Đối với đối tượng là người đã bán pháo nổ cho bị cáo do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

3. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 254/CT-VKSBH-HS ngày 26/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Chu Đình K về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Chu Đình K từ 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) đến 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng).

- Xử lý vật chứng theo quy định.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo K có mặt không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

4. Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã mô tả, nhận thức được hành vi sai trái của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- **Những chứng cứ xác định có tội:** Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/12/2022, tại tổ 16, khu phố H, phường P, thành phố B, Đ, Chu Đình K đang thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm là pháo nổ gồm 50 (năm mươi) hộp pháo nổ loại 49 ống/hộp, do nước ngoài sản xuất có tổng trọng lượng 81,6 kg thì bị bắt quả tang.

- **Về tội danh:** Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Chu Đình K phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản cáo trạng số 254/CT-VKSBH-HS ngày 26/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- **Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm; Gây thiệt hại cho trật tự quản lý thị trường sản xuất, kinh doanh, gây lũng đoạn thị trường trong nước dẫn đến Nhà nước không kiểm soát được hàng hóa, ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Bị cáo đã có hành vi buôn bán trái phép các hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

- **Về nhân thân:** Bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Không có.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt và là lao động duy nhất, phải trực tiếp nuôi dưỡng bố mẹ già không còn khả năng lao động có xác nhận của địa phương theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo K chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương; Có nơi cư trú rõ ràng; Có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, việc cách ly bị cáo K ra ngoài xã hội là không cần thiết nên áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời cũng thể hiện được sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 45 (bốn mươi lăm) khối hình hộp chữ nhật kích thước (17cm x 17cm x 10cm), bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10 cm, đường kính 2,3cm; 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17cm x 17cm x 10cm dài 10 cm, bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 lỗ hình trụ dài tròn dài 10 cm, đường kính 2cm.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei: 355309083750311 là phương tiện liên lạc bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

[4] Đối với các vấn đề khác:

- Đối với người cung cấp số điện thoại cho K thông qua Facebook để liên hệ mua pháo, Cơ quan điều tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với đối tượng là người đã bán pháo nổ cho bị cáo do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

- Đối với phần trình bày của bị cáo tại phiên tòa được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Chu Đình K phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Xử phạt bị cáo Chu Đình K **1.200.000.000 đồng (một tỷ hai trăm triệu đồng).**

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 45 (bốn mươi lăm) khối hình hộp chữ nhật kích thước (17cm x 17cm x 10cm), bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10 cm, đường kính 2,3cm; 05 (năm) khối

hình hộp chữ nhật có kích thước 17cm x 17cm x 10cm dài 10 cm, bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 lỗ hình tròn trụ dài tròn dài 10 cm, đường kính 2cm.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei: 355309083750311.

Các vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Chu Đình K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo Chu Đình K được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.Biên Hòa
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hòa